

Số: 40 /BC-DDM

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG HẢI ĐÔNG ĐÔ
Năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán nhà nước
 - Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội
 - Quý vị Cổ đông của Công ty

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG HẢI ĐÔNG ĐÔ**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0103015196 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 25/12/2006 và thay đổi lần thứ 6 (mang số 0100105253) ngày 12/10/2021.
- Vốn điều lệ: 122.444.950.000 VNĐ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 122.444.950.000 VNĐ
- Địa chỉ: Tầng 19 tháp Văn phòng quốc tế Hòa Bình, số 106 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
- Số điện thoại: 024.37556140/024.37556141
- Số fax: 024.37556149
- Website: Dongdomarine.com.vn
- Mã cổ phiếu: DDM
- Sàn đăng ký giao dịch: UPCOM

2. Lịch sử hình thành

Tiền thân của Công ty CP Hàng hải Đông Đô là Xí nghiệp liên hợp Vận tải biển pha sông - VISERITRANS. Đây là một doanh nghiệp Nhà nước, là thành viên của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam (VIMC) năm 1994.

Đến năm 2003, doanh nghiệp được đổi tên thành “Công ty Hàng hải Đông Đô”.

Ngày 25/12/2006, Công ty Hàng hải Đông Đô chính thức chuyển đổi thành “*Công ty cổ phần Hàng hải Đông Đô*” (*Công ty DDM*), tên viết tắt là DONG DO MARINE. Đến nay, Công ty DDM hoạt động kinh doanh với Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 6 mang số 0100105253, cấp ngày 12/10/2021.

- Vốn điều lệ và quá trình niêm yết:

+/ Số vốn điều lệ ban đầu là 89.200.000.000 đồng, được phát hành thành 8.920.000 cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

+/ Ngày 08/7/2008, Công ty đã niêm yết 8.920.000 cổ phần của mình tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với mã chứng khoán là DDM.

+/ Ngày 03/01/2009, Công ty DDM đã thực hiện xong việc tăng vốn điều lệ. Theo đó, tổng vốn điều lệ tăng từ 89,2 tỷ đồng (8,92 triệu cổ phần) lên thành 122,445 tỷ đồng (12,244 triệu cổ phần). Trong đó, cổ đông Nhà nước nắm giữ 5.996.573 cổ phần (bằng 48,97%) vốn điều lệ.

+/ Kể từ ngày 15/12/2014, cổ phiếu của Công ty (DDM) bắt đầu giao dịch trên sàn UPCOM tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3.1- Ngành nghề kinh doanh

Công ty DDM hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*thay đổi lần thứ 6*) mang số 0100105253 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 12/10/2021.

Công ty DDM có các ngành nghề kinh doanh chính như sau:

Ngành nghề kinh doanh chính:

- Vận tải hàng hóa bằng đường biển;
- Đại lý tàu biển và môi giới hàng hải;
- Đại lý và môi giới vận chuyển hàng hóa bằng đường bộ;
- Đào tạo bổ sung, tu nghiệp định kỳ, bồi dưỡng nâng cao trình độ, cập nhật kiến thức, kỹ năng cho thuyền viên và cung ứng thuyền viên.

Trong các năm gần đây, vận tải biển luôn là lĩnh vực hoạt động chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu doanh thu của toàn Công ty.

3.2- Địa bàn hoạt động

Hình thức hoạt động chủ yếu của Công ty là cho thuê tàu định hạn kết hợp với trực tiếp khai thác nguồn hàng để vận chuyển. Khách hàng thuê tàu của Công ty chủ yếu là các công ty Singapore, Malaysia, Trung Quốc và Việt Nam... Phạm vi hoạt động đội tàu của Công ty chủ yếu là khu vực châu Á.

Ngoài ra, Chi nhánh Công ty DDM tại Hải Phòng còn tổ chức hoạt động vận tải hàng hóa bằng xe đầu kéo container ở khu vực các tỉnh phía Bắc và làm dịch vụ vận tải, kê khai hải quan...

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1- Mô hình quản trị: Công ty được tổ chức theo hình thức công ty cổ phần, gồm các cơ quan: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Điều hành.

4.2- Cơ cấu bộ máy quản lý:

DONG DO MARINE hiện được tổ chức và hoạt động trên cơ sở Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán 2019 và Điều lệ Công ty (đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 sửa đổi bổ sung kể từ tháng 04/2021) cũng như các quy định pháp luật liên quan khác.

a/ Cơ quan Công ty:

Trụ sở chính: Tầng 19 Tháp Văn phòng Quốc tế Hòa Bình, 106 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (024) 37556140/37556141 Fax: (024) 37556149

Website: www.dongdomarine.com.vn

Email: dongdo@dongdomarine.com.vn

b/ Chi nhánh Công ty DDM tại Hải Phòng:

Địa chỉ: 21 Võ Thị Sáu, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Điện thoại: (0225) 3551792 Fax: (0225) 3552577

Email: haiphong@dongdomarine.com.vn

c/ Chi nhánh Công ty DDM tại Tp. Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 62 Bis Huỳnh Thúc Kháng, Quận I, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 38241404 Fax: (028) 38224362

Email: saigon@dongdomarine.com.vn

d) Các công ty con, công ty liên kết (DDM góp cổ phần):

d.1- Công ty cổ phần Phát triển Hàng hải Đông Đô (DMDC):

Lĩnh vực SXKD chính: Vận tải hàng hóa bằng đường biển

Vốn điều lệ: 50 tỷ VNĐ, trong đó Công ty DDM góp 4,5 tỷ đồng tương ứng 9% vốn điều lệ.

d.2- Công ty CP Vận tải container Đông Đô - Cảng Hải Phòng (DHP Lines)

Lĩnh vực SXKD chính: Vận tải hàng hóa bằng đường biển và đường bộ, kinh doanh logistic...

Vốn điều lệ: 30 tỷ đồng, trong đó Công ty DDM góp 6,3 tỷ đồng tương ứng 21% vốn điều lệ.

d.3- Công ty TNHH Sửa chữa tàu biển Vinalines - Đông Đô (VDS)

Lĩnh vực SXKD chính: Sửa chữa tàu biển

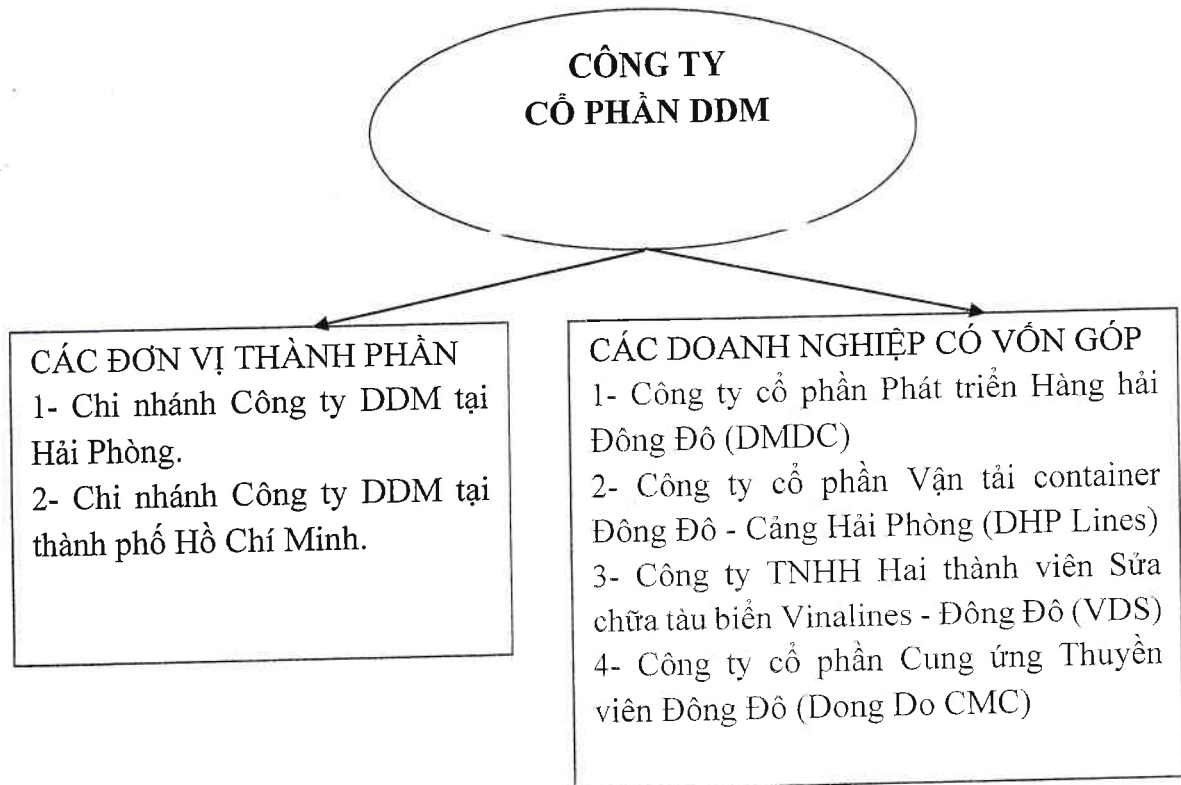
Vốn điều lệ: 100 tỷ đồng, trong đó Công ty DDM góp 49 tỷ đồng tương ứng 49% vốn điều lệ.

d.4- Công ty cổ phần Cung ứng Thuyền viên Đông Đô (Dong Do CMC)

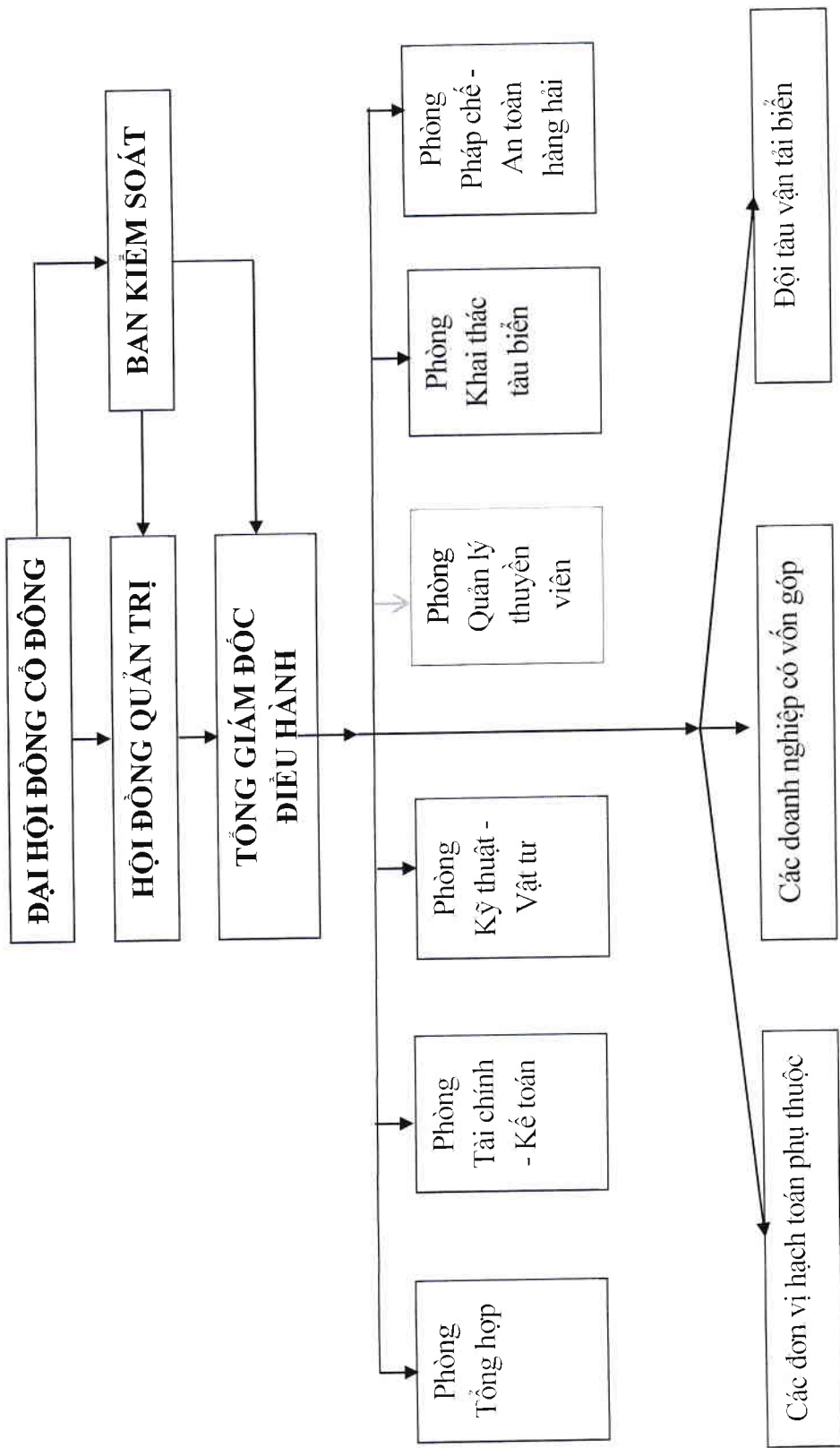
Lĩnh vực SXKD chính: Quản lý và Cung ứng thuyền viên

Vốn điều lệ: 3,5 tỷ đồng, trong đó Công ty DDM góp 2,52 tỷ đồng tương ứng 72% vốn điều lệ.

Hình 1 - Cơ cấu tổ chức Công ty DDM



Hình 2 - Sơ đồ bộ máy quản trị - điều hành của Công ty



4.3- Cơ cấu tổ chức của Công ty (Mời xem hình 2)

a/ Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):

Theo Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ hiện hành, ĐHCĐ là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, có quyền quyết định những vấn đề có tính chiến lược như: quyết định cơ cấu tổ chức hoặc tổ chức lại, giải thể doanh nghiệp; quyết định các kế hoạch đầu tư dài hạn và chiến lược phát triển; quyết định cơ cấu vốn và mua bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên; quyết định mức chi trả cổ tức, phát hành cổ phiếu và trái phiếu; bầu và bãi miễn các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát...

b/ Hội đồng quản trị (HĐQT):

HĐQT là cơ quan quản lý cao nhất do ĐHCĐ trực tiếp bầu, gồm 05 (năm) thành viên. HĐQT có trách nhiệm thay mặt ĐHCĐ bao quát mọi mặt hoạt động của Công ty, có đầy đủ quyền hạn để quyết định mọi vấn đề liên quan đến trách nhiệm của mình, trừ các vấn đề thuộc quyền hạn của ĐHCĐ hoặc đã ủy quyền cho Tổng giám đốc Công ty.

HĐQT có trách nhiệm giám sát hoạt động Ban lãnh đạo và các cán bộ quản lý khác.

Các thành viên HĐQT bầu Chủ tịch HĐQT.

c/ Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát do ĐHCĐ trực tiếp bầu và có 03 (ba) thành. Ban Kiểm soát là cơ quan trực thuộc ĐHCĐ và có nhiệm vụ giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong các hoạt động quản lý - điều hành, hoạt động kinh doanh, hoạt động tài chính và các hoạt động khác của Công ty.

d/ Tổng giám đốc:

Tổng giám đốc Công ty do HĐQT lựa chọn, bổ nhiệm trong số các thành viên HĐQT. Tổng giám đốc Công ty là đại diện theo pháp luật của Công ty và có quyền, trách nhiệm điều hành hoạt động thường ngày của Công ty trên cơ sở các nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT.

Tổng giám đốc Công ty có các Phó Tổng giám đốc giúp việc do HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Tổng giám đốc.

e/ Các phòng, ban tham mưu, nghiệp vụ (06):

Chức năng nhiệm vụ của các phòng ban trong Công ty:

e.1/ Phòng Tổng hợp:

Tổ chức - cán bộ, lao động - tiền lương, quản lý và phát triển nguồn nhân lực, thi đua - khen thưởng - kỷ luật.

Nghiên cứu, quy hoạch và thực hiện các dự án đầu tư - phát triển của Công ty.

Xây dựng kế hoạch, phân tích - đánh giá hiệu quả SXKD định kỳ của toàn Công ty và tình hình thị trường liên quan.

Công việc hành chính, lễ tân và quản trị văn phòng.

Bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội và chăm sóc sức khỏe người lao động.

e.2/ Phòng Tài chính - Kế toán:

Thực hiện, quản lý các hoạt động tài chính - kế toán, nghiệp vụ kế toán và giám sát việc thực hiện chế độ sử dụng vốn, quỹ, tài sản trong toàn Công ty.

Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trực thuộc hoặc các cá nhân liên quan thực hiện đúng chế độ tài chính - kế toán hiện hành và Quy chế tài chính của Công ty.

Tim kiếm, khai thác các nguồn vốn phục vụ nhu cầu đầu tư - phát triển và SXKD của toàn Công ty; nghiên cứu các biện pháp huy động vốn góp thông qua phát hành, tái cơ cấu tỷ lệ vốn góp thông qua thị trường chứng khoán.

e.3/ Phòng Kỹ thuật - Vật tư:

Quản lý kỹ thuật và giám sát việc khai thác kỹ thuật hoặc đóng mới các phương tiện, thiết bị kỹ thuật.

Tổ chức sửa chữa, nâng cấp và bảo trì các phương tiện, thiết bị kỹ thuật.

Cung ứng vật tư, sửa chữa, phụ tùng thay thế cho các phương tiện, thiết bị kỹ thuật.

Nghiên cứu ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất.

e.4/ Phòng Khai thác tàu biển:

Tổ chức kinh doanh, khai thác đội tàu vận tải biển của Công ty.

Tham mưu cho lãnh đạo về định hướng đầu tư phát triển đội tàu phù hợp với thị trường vận tải biển.

Tổ chức các hoạt động đại lý và môi giới hàng hải.

e.5/ Phòng Pháp chế - An toàn hàng hải:

* Về quan hệ quốc tế:

Duy trì, phát triển mối quan hệ giao dịch đối ngoại nhằm tổ chức thực hiện, phát triển các dự án đầu tư phát triển, quản lý tàu thuê.

Quảng bá doanh nghiệp với các tổ chức, đối tác kinh doanh trong và ngoài nước.

Phát triển thị trường đầu tư, tích cực hỗ trợ hoạt động SXKD của Công ty.

* Về pháp chế doanh nghiệp:

Duy trì pháp chế hàng hải

Duy trì hệ thống pháp chế doanh nghiệp theo các quy định pháp luật hiện hành.

* Về An toàn hàng hải:

Thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra (Superintendent) việc triển khai và duy trì hệ thống quản lý an toàn (ISM code), an ninh hàng hải (ISPS code), Công ước lao động hàng hải (MLC) của các phòng ban Công ty và toàn bộ đội tàu do Công ty quản lý.

Tham mưu, tư vấn cho Tổng giám đốc về chuyên môn, nghiệp vụ trong việc đánh giá các nguyên nhân sự cố hàng hải. Thẩm định chất lượng thuyền viên trước khi điều động xuống tàu.

e.6/ Phòng Quản lý thuyền viên:

Quản lý và sử dụng thuyền viên thuộc Công ty.

Đào tạo bổ sung, tu nghiệp định kỳ, bồi dưỡng nâng cao trình độ, cập nhật kiến thức, kỹ năng làm việc cho thuyền viên.

Tuyển dụng, cung ứng nhân lực đáp ứng nhu cầu về thuyền viên cho đội tàu của Công ty và cho các đối tác có nhu cầu (nếu có).

5. Định hướng phát triển

5.1/ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Tập trung duy trì mảng kinh doanh chính của Công ty là khai thác đội tàu vận tải biển trên các tuyến quốc tế bằng nhóm tàu chở hàng khô/hàng rời cỡ từ handy - size trở xuống. Tăng cường hiệu quả quản lý - khai thác đội tàu.

- Đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác như: vận tải bộ, cho thuê văn phòng, đại lý chủ tàu, dịch vụ và môi giới hàng hải...

- Tiếp tục tiết giảm các chi phí không hợp lý, hoàn thiện hệ thống định mức và cơ chế quản lý có tính chuyên nghiệp cao, gia tăng hiệu quả quản lý - điều hành, phấn đấu giảm nhanh lỗ lũy kế của Công ty.

Mục tiêu trước mắt: Tập trung cải thiện năng lực tài chính, siết chặt quản lý, tiết kiệm chi phí, cải thiện chất lượng lao động và hiệu quả quản lý, điều hành Công ty với mục tiêu tăng hiệu quả SXKD, miễn, giảm chi phí lãi vay ngân hàng....

Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Xây dựng một doanh nghiệp vận tải biển hạng vừa, ổn định và bền vững.

5.2/ Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

Trong hoạt động, Công ty luôn hướng đến việc bảo vệ môi trường, sử dụng an toàn và tiết kiệm nhiên liệu, dầu nhớt và các nguyên, vật liệu khác. Công ty luôn chủ động hướng tới việc sử dụng các thiết bị, máy móc có công nghệ tiên tiến, công nghệ giảm thiểu chất thải (rác thải, khí thải, nước thải) để giảm thiểu các tác động bất lợi đến môi trường xung quanh. Từ năm 2020, Công ty đã chuyển sang sử dụng nhiên liệu tàu biển hàm lượng lưu huỳnh thấp - Low Sulfur (0,5%) để góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

Ban lãnh đạo Công ty cùng Công đoàn và các phòng ban chuyên môn xây dựng, hướng dẫn, triển khai kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động thường xuyên tại các con tàu của Công ty và đơn vị; niêm yết các quy tắc an toàn lao động tại nơi sản xuất để tuyên truyền, nâng cao ý thức, nhận thức về công tác an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ trong quá trình người lao động tham gia sản xuất.

Công đoàn Công ty thường xuyên quan tâm chăm lo đời sống, đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động.

Định kỳ hàng tháng, Công ty thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở, Quy chế Tổ chức đối thoại tại nơi làm việc, Công đoàn cùng Ban Lãnh đạo Công ty tổ chức họp, truyền thông thông tin và lắng nghe, giải thích các ý kiến của đoàn viên, người lao động. Trong các cuộc họp đó luôn có nội dung phát động phong trào thi đua lao động và quản lý giỏi, phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu SXKD trong từng tháng/quý góp phần hoàn thành nhiệm vụ cả năm của Công ty.

Công ty quan tâm tổ chức các hoạt động thăm hỏi cán bộ nhân viên và người thân của CBNV, sỹ quan, thuyền viên khi có việc đau ốm, hiếu/hỷ, hoàn cảnh khó khăn để cán bộ nhân viên, thuyền viên, người lao động yên tâm làm việc. Công đoàn Công ty cũng quan tâm tặng quà cho các cháu thiếu nhi nhân ngày Quốc tế Thiếu nhi, ngày Tết Trung Thu...

Tuyên truyền, vận động, giáo dục đoàn viên và người lao động về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chủ trương công tác công đoàn.

Chỉ đạo, theo dõi các tổ công đoàn tổ chức các hoạt động chăm lo chế độ chính sách, phúc lợi cho người lao động, tuyên truyền giáo dục, tổ chức các phong trào, các hoạt động văn hóa, thể dục - thể thao, công tác phát triển Đảng trong tập thể người lao động.

Tổ chức thực hiện và thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Công ước Lao động hàng hải trên các tàu của Công ty.

Công ty cũng hết sức quan tâm và tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo đối với học sinh và đồng bào nghèo tại nhiều địa phương.

6/ Các yếu tố rủi ro:

6.1/ Rủi ro về kinh tế:

Trước năm 2020, kinh tế Việt Nam duy trì tốc độ tăng trưởng ở mức trung bình khá so với các nước trong khu vực. Năm 2020 và 2021 do ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh SAR-COV-2, tốc độ tăng trưởng kinh tế bị ảnh hưởng và chậm hẳn lại. So với các nền kinh tế khác trong khu vực, nền kinh tế Việt Nam được đánh giá là tích cực, có môi trường đầu tư thuận lợi. Dù bị ảnh hưởng của dịch bệnh SAR-COV-2, nền kinh tế nước ta vẫn khá ổn định và có cơ hội tăng tốc nhanh trong thời gian tới đây. Đi kèm với đó là sự tăng trưởng mạnh mẽ của hàng hóa xuất khẩu cả về giá trị và sản lượng. Thực tế cho thấy, hiện nay tốc độ tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam luôn ở mức cao, các mặt hàng xuất khẩu chủ lực ngày càng nhiều. Năm 2021, Việt Nam vẫn xuất siêu khoảng 03 tỷ USD. Tuy nhiên, dịch bệnh vẫn diễn biến phức tạp, ngoài ra, phần lớn hàng hóa xuất nhập khẩu hiện nay vẫn thường được mua bán theo phương thức “mua CIF - bán FOB” hoặc là hàng điện tử, điện thoại thông minh... có khối lượng nhỏ, hàm lượng công nghệ cao nên không vận chuyển bằng đường biển. Đây là một trong những yếu tố có thể dẫn đến rủi ro trong khai thác đội tàu của Công ty.

Hiện nay, ngành vận tải biển vẫn đang bị cạnh tranh mạnh (giá cước, thuyền viên) và giá cho thuê tàu biển vẫn biến động liên tục là rủi ro cần quan tâm, theo sát.

Nhằm hạn chế những rủi ro do biến động của thị trường đối với khai thác đội tàu của mình, từ nhiều năm nay, Công ty DDM đã xây dựng một chiến lược kinh doanh riêng biệt, trong đó lấy phương thức cho thuê tàu định hạn và tự khai thác xen kẽ các tàu biển của mình trên tuyến quốc tế là chủ yếu, nhằm giảm thấp sự phụ thuộc vào nguồn hàng xuất nhập khẩu và thị trường vận chuyển nội địa. Đồng thời, tăng cường phát triển quan hệ với nhóm các chủ tàu, chủ hàng, người thuê định hạn có uy tín nước ngoài để ký kết các hợp đồng hợp tác kinh doanh dài hạn, đảm bảo duy trì hoạt động ổn định của đội tàu.

6.2/ *Rủi ro về luật pháp:*

Tuy đã có nhiều cải thiện so với những năm trước đây, hệ thống luật pháp vẫn còn nhiều bất cập, vẫn còn nhiều quy định phức tạp, chồng chéo thậm chí mâu thuẫn nhau. Việc chậm trễ trong thủ tục hành chính, quản lý đầu tư, quản lý doanh nghiệp... đã và sẽ còn ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

Từ nhiều năm nay, Công ty DDM luôn coi thị trường vận tải biển khu vực là thị trường chính của mình. Tuy nhiên, do tính tương thích giữa hệ thống pháp luật quốc gia hiện nay với các chế định luật pháp quốc tế hoặc nước ngoài còn chưa cao và một số nguyên nhân khác nên có thể có một số trở ngại trong quá trình giao lưu kinh tế đối ngoại, trong đó có hoạt động hành hải của các tàu Công ty ở các vùng biển nước ngoài.

Những rủi ro về luật pháp nêu trên là không đáng lo ngại và với năng lực của chính mình cộng với sự hợp tác chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức có liên quan, Công ty DDM sẽ cố gắng chủ động giảm thiểu các rủi ro loại này.

6.3/ *Rủi ro hội nhập:*

Việc Việt Nam gia nhập các hiệp định thương mại quốc tế đa phương và song phương và áp dụng chính sách mở cửa để tăng cường hội nhập kinh tế hiện nay chắc chắn sẽ tiếp tục có những tác động tích cực đối với Việt Nam nói chung và của Công ty DDM nói riêng. Ở thời điểm hiện nay, việc xuất phát điểm còn hạn chế về kinh tế, trình độ công nghệ và kinh nghiệm quản lý sẽ ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty DDM.

Tuy nhiên, do đã xác định phương thức tổ chức SXKD chủ yếu là tập trung khai thác tàu biển trên các tuyến quốc tế và thực hiện nguyên tắc "*hợp tác cùng phát triển*", quan tâm mở rộng thị trường và đào tạo tốt nguồn nhân lực, nên Công ty DDM hoàn toàn có thể giảm thiểu được cạnh tranh đối đầu, chủ động tránh những ảnh hưởng bất lợi trong hội nhập quốc tế.

6.4/ *Một số rủi ro đặc thù:*

a/ *Rủi ro về biến động giá cả, thị trường, tỷ giá ngoại tệ:*

Thực tế cho thấy, đối với các hoạt động vận tải biển thì nguy cơ rủi ro này luôn ở mức cao. Trong đó, đáng kể nhất là những rủi ro liên quan đến tình trạng thiếu ổn định của thị trường nhiên liệu, vật tư sửa chữa tàu biển và sự gia tăng cạnh tranh về giá cước vận chuyển, cước cho thuê tàu giữa các hãng tàu với nhau do sự mất cân đối giữa nguồn cung khả năng vận tải và nhu cầu vận tải.

Chi phí cho hoạt động vận tải biển phụ thuộc khá nhiều vào giá dầu thô, dầu DO, FO trên thế giới. Trong khi đó, tình hình còn bất ổn về kinh tế, chính trị và các xung đột khác tại một số nước chế biến, xuất khẩu dầu thô khác tiếp tục gây ra những ảnh hưởng khó lường đến giá nhiên liệu trên thị trường thế giới.

Các hoạt động SXKD chính của Công ty DDM hiện nay đều đang diễn ra ở khu vực có thói quen thanh toán chủ yếu bằng USD, do vậy, sự lên/xuống về tỷ giá giữa đồng USD so với đồng Việt Nam hiện nay cũng được coi là một rủi ro cần được quan tâm. Trong đó, chủ yếu liên quan đến chi phí đầu vào như giá dầu nhớt, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phụ tùng - thiết bị và đặc biệt là các khoản vay dài hạn đầu tư tàu biển của Công ty.

Công ty DDM hoạt động vận tải biển với các khách hàng nước ngoài nên sản phẩm dịch vụ của Công ty cũng được coi là xuất khẩu, đồng tiền thu về phần lớn là Đô la Mỹ (USD). Mặt khác, 4/6 dự án đầu tư tàu biển của Công ty được thực hiện thông qua việc vay USD để mua tàu biển từ các nước ngoài. Vì vậy, rủi ro về chênh lệch tỷ giá là rủi ro đặc thù. Xu hướng chung là tỷ giá VND/USD biến động tăng, cho nên theo quy định của các chuẩn mực kế toán và các quy định hiện hành về kế toán, Công ty DDM đang phải ghi nhận một khoản lỗ rất lớn từ việc phát sinh chênh lệch tỷ giá ngoại tệ (USD) và sẽ phân bổ dần khoản lỗ này vào các năm tiếp theo theo quy định. Tuy nhiên, tỷ giá VND/USD năm 2020 và 2021 ổn định được coi là có lợi cho Công ty.

b/ Rủi ro về tai nạn, hiểm họa thiên nhiên:

Không chỉ đối với Công ty DDM, mà với bất kỳ một doanh nghiệp cùng ngành nghề nào khác, các tai nạn hàng hải (*sai sót nghề nghiệp của sỹ quan thuyền viên, đâm va, cháy nổ, mắc cạn thậm chí là chìm tàu, ô nhiễm môi trường ...*) hoặc các hiểm họa thiên nhiên bất khả kháng (*bão lũ, mưa dông, sét đánh, băng trôi, sóng thần...*) luôn được coi là nhóm rủi ro lớn, có nhiều nguy cơ bất lợi.

Các hoạt động SXKD khác như vận chuyển hàng hoá bằng đường bộ, dịch vụ vận tải, dịch vụ hàng hải... cũng có các rủi ro đặc thù có thể dẫn đến những thiệt hại về người, phương tiện và ngày vận doanh.

Để giảm thiểu các rủi ro này, Công ty DDM luôn luôn quan tâm đến việc duy trì và nâng cấp thường xuyên hệ thống quản trị - điều hành theo đúng chuẩn mức quốc tế (*Bộ luật quốc tế về Quản lý an toàn hàng hải - ISM Code; Bộ luật quốc tế về An ninh tàu và bến cảng - ISPS Code; các quy phạm phân cấp tàu biển của VR, NK, DNV*), cũng như tuân thủ triệt để các qui định pháp luật hiện hành về phòng ngừa ô nhiễm môi trường, giảm nhẹ thiên tai, phòng chống cháy nổ và tai nạn lao động, tai nạn giao thông...

Đồng thời, bên cạnh việc thường xuyên tổ chức đào tạo, huấn luyện để nâng cao ý thức trách nhiệm và trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho thuyền viên, người lao động, Công ty DDM đã chủ động mua bảo hiểm cho tất cả các tài sản, phương tiện thiết bị có giá trị lớn và mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ tàu, chủ xe cơ giới, bảo hiểm sinh

mạng/thương tật cho người lao động... nhằm hạn chế thiệt hại tài chính cho công ty nếu có rủi ro xảy ra.

6.5/ Rủi ro khác:

Tương tự như các doanh nghiệp khác trong ngành, Công ty DDM vẫn phải đối mặt với tình trạng thiếu hụt nghiêm trọng lao động (thuyền viên) do họ ngày càng có nhiều sự lựa chọn công việc, tiền lương tăng cao ...

Để giải quyết khó khăn này, Công ty vẫn đang tiếp tục thực hành chính sách ưu đãi nhằm thu hút người lao động là thuyền viên về làm việc cho Công ty.

II/ Tình hình hoạt động, SXKD trong năm 2021:

A/ Tình hình sản xuất kinh doanh:

1/ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

Căn cứ nội dung “Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2021” đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán TTP, kết quả hoạt động SXKD của Công ty DDM trong năm 2021 (Hợp nhất) cơ bản như sau:

- Doanh thu hoạt động chính : 327,998 tỷ VNĐ
- Lợi nhuận trước thuế TNDN : 28,702 tỷ VNĐ
- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 28,327 tỷ VNĐ

(Xin mời xem thêm Báo cáo tài chính 2021 đã được kiểm toán)

2/ Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2020
I	Cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn			
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	75	87
	- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	25	13
2	Cơ cấu vốn			
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	226,32	233,17
	- Nguồn vốn CSH/ Tổng nguồn vốn	%	-126,32	-133,17
II	Khả năng thanh toán			
1	Tổng tài sản/ Tổng nợ phải trả	Lần	0,44	0,43
2	Tài sản ngắn hạn/ Tổng nợ ngắn hạn	Lần	1,34	0,95
3	Tổng tiền và các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn/ Tổng nợ ngắn hạn	Lần	0,64	0,33

B/ Tổ chức và nhân sự:

1/- Danh sách, tóm tắt lý lịch các thành viên trong Ban Điều hành:

1.1/ Ông Nguyễn Duy Luân (Sinh năm 1963) - Tổng giám đốc

Ông Nguyễn Duy Luân (*Kỹ sư điều khiển tàu biển/Kỹ sư kinh tế Vận tải biển/Thuyền trưởng Hàng I*) hiện nay là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty. Trước khi làm Tổng giám đốc Công ty, Ông Luân đã có nhiều năm làm việc tại Công ty và giữ các chức vụ như sau:

- Từ 12/2006 đến nay: Thành thành viên HĐQT Công ty.
- Tổng giám đốc Công ty DDM (11/2015 đến nay)
- Phó Tổng giám đốc Công ty DDM (03/2009 - 10/2015).
- Trưởng phòng Khai thác tàu biển và Dịch vụ Hàng hải Công ty (1/2007-3/2009);
- Trưởng phòng Khai thác tàu biển Công ty Hàng hải Đông Đô (10/2003-12/2006)
- Trưởng phòng Khai thác tàu biển/Phó phòng Kinh doanh - Kế hoạch / Đại phó, Thuyền trưởng trên các tàu của Công ty (Trước tháng 10/2003).

Số cổ phần do cá nhân ông Nguyễn Duy Luân đang nắm giữ tính đến ngày 22/03/2022: 1.498.682 cổ phần, chiếm 12,24% vốn điều lệ. Số cổ phần nhà nước do ông Nguyễn Duy Luân được đại diện sở hữu là 15% vốn điều lệ.

1.2/ Ông Nguyễn Thế Hưng (sinh năm 1962) - Phó Tổng giám đốc

Ông Nguyễn Thế Hưng (*Kỹ sư điện tàu biển; Cử nhân Quản trị kinh doanh*) - Phó Tổng giám đốc Công ty. Trước khi làm Phó Tổng giám đốc công ty, ông Nguyễn Thế Hưng đã có thời gian công tác và làm việc như sau:

- Phó Tổng giám đốc Công ty DDM (11/2014 đến nay).
- Trưởng phòng Tổng hợp Công ty DDM (10/2010 - 10/2014).
- Trưởng Phòng Kế hoạch và Phát triển dự án - Công ty DDM (01/2006 - 9/2010).
- Phó trưởng Phòng Kinh doanh đối ngoại và Pháp chế/Phó trưởng phòng Kế hoạch và Đầu tư/ Phòng Tổng hợp - Công ty Hàng hải Đông Đô/kinh qua các chức danh Thọ điện/Sỹ quan điện tàu biển các tàu của Công ty (trước Tháng 01/2006).

Số cổ phần ông Nguyễn Thế Hưng nắm giữ tính đến ngày 22/3/2022: 200 cổ phần.

1.3/ Ông Bùi Đình Hường (sinh năm 1969) - Phó Tổng giám đốc

Ông Bùi Đình Hường (*Kỹ sư khai thác máy tàu thủy*) hiện nay là Phó Tổng giám đốc Công ty. Trước khi là Phó Tổng giám đốc Công ty, ông Bùi Đình Hường đã có thời gian công tác và làm việc như sau:

- Trưởng phòng Kỹ thuật - Vật tư (Từ tháng 01/2008 - 10/2015)
- Phó phòng Kỹ thuật - Vật tư (05/2007 - 12/2007)
- Chuyên viên Phòng Kỹ thuật - Vật tư Công ty (03/2005 - 05/2007)

- Thuyền viên - Công ty vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam (06/1997 - 03/2005)
- Công tác tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam (05/1995 - 05/1997)
- Thuyền viên thuộc XNLH Vận tải Biển pha sông (03/1992 - 04/1995)

Số cổ phần do ông Bùi Đình Hưởng đang nắm giữ tính đến ngày 22/03/2022: 960 cổ phần.

1.4/ Ông Bùi Nhật Truyền (sinh năm 1975) - Phó Tổng giám đốc

Ông Bùi Nhật Truyền (*Cử nhân Sư phạm ngoại ngữ*) hiện nay là Phó Tổng giám đốc Công ty. Trước khi là Phó Tổng giám đốc Công ty, ông Bùi Nhật Truyền đã có thời gian công tác và làm việc như sau:

- Trưởng phòng Khai thác tàu biển Công ty DDM (11/2016 đến 03/2020)
- Phó trưởng phòng Khai thác tàu biển Công ty DDM (03/2009 đến 10/2016).
- Chuyên viên Phòng Khai thác tàu biển tại XNLH Vận tải biển pha sông sau là Công ty DDM (07/2003 đến 02/2009)

Số cổ phần do ông Bùi Nhật Truyền đang nắm giữ tính đến ngày 22/03/2022: 46.139 cổ phần

1.5/ Ông Trần Sỹ Khánh (sinh năm 1975) - Trưởng phòng Tài chính - Kế toán

Ông Trần Sỹ Khánh (*Cử nhân Kế toán*) hiện nay là Trưởng phòng Tài chính - Kế toán Công ty (từ tháng 03/2021 đến nay). Trước khi là Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, ông Trần Sỹ Khánh đã có thời gian công tác và làm việc như sau:

- Chuyên viên Phòng Xuất khẩu lao động, chuyên viên phòng TCKT và Phó Trưởng phòng TCKT (Từ tháng 07/2015 đến tháng 03/2021).

- Làm việc tại Chi nhánh Công ty tại Hải Phòng (tháng 04/2015 đến tháng 06/2015).

Số cổ phần do ông Trần Sỹ Khánh nắm giữ tính đến ngày 22/3/2022: 0 cổ phần

- 2/- Danh sách, tóm tắt lý lịch các cá nhân trong Ban điều hành các đơn vị thành viên:

2.1/ Bà Đỗ Thị Bích Thủy (Sinh năm 1980) - Giám đốc Chi nhánh Công ty DDM tại

Hải Phòng.

Bà Đỗ Thị Bích Thủy (*Cử nhân kinh tế*) là người có kinh nghiệm về tổ chức kinh doanh vận tải và dịch vụ vận tải. Trước khi làm Giám đốc Chi nhánh Công ty tại Hải Phòng, bà Đỗ Thị Bích Thủy đã đảm nhiệm chức vụ Phó giám đốc Chi nhánh và có thời gian công tác trước đó như sau:

- Trưởng phòng Kinh doanh - Chi nhánh Công ty tại Hải Phòng (06/2017 - 06/2020)
- Phó phòng kinh doanh - Chi nhánh Công ty tại Hải Phòng (06/2012 đến 06/2017)
- Công tác tại Phòng Khai thác; Phòng Đại lý vận tải và Phòng Kinh doanh tại Xí nghiệp Vận tải ven biển sau là Chi nhánh Công ty DDM tại Hải Phòng (Tháng 08/2004 đến Tháng 06/2012)

Số cổ phần do bà Đỗ Bích Thủy nắm giữ tính đến ngày 22/3/2022: 120 cổ phần.

2.2/ Ông Nguyễn Huy Huân (sinh năm 1961) - Giám đốc Chi nhánh Công ty DDM tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Nguyễn Huy Huân (Kỹ sư khai thác máy tàu biển) có thời gian công tác trước khi làm Giám đốc Chi nhánh như sau:

- Phó Giám đốc Chi nhánh Công ty DDM tại Thành phố Hồ Chí Minh (01/2007-12/2009);

- Phó Giám đốc Chi nhánh Công ty Hàng hải Đông Đô tại Thành phố Hồ Chí Minh (8/2004 - 12/2006);

- Chuyên viên thuộc Chi nhánh Công ty Hàng hải Đông Đô tại Thành phố Hồ Chí Minh (10/2003- 7/2004);

Số cổ phần do ông Nguyễn Huy Huân nắm giữ đến ngày 22/3/2022: 0 cổ phần.

3)- *Quyền lợi của Ban Lãnh đạo Công ty và Giám đốc các đơn vị thành viên:*

- Công ty DDM xây dựng kế hoạch tiền lương trình HĐQT Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông hàng năm thông qua. Trên cơ sở đó, Công ty thực hiện trả lương theo Quy chế của Công ty đã ban hành.

- Công ty hiện đang áp dụng Quy chế trả lương theo các Thang/Bảng lương cho tất cả các vị trí trong Công ty theo năng lực và khả năng đáp ứng công việc được giao.

- Ban Lãnh đạo Công ty được trả lương dựa vào kết quả kinh doanh của Công ty và sự công hiến của từng cá nhân cho sự phát triển của Công ty. Mức lương tương xứng với đóng góp của mỗi vị trí hoặc công việc được giao đảm nhiệm.

- Giám đốc các Chi nhánh Công ty được quyền chủ động trong các hoạt động SXKD dưới hình thức nhận giao vốn - khoán lãi, toàn quyền chủ động trong việc trả lương, thưởng.

- Các chế độ BHXH, BHYT, BHTN được thực hiện đầy đủ theo quy định tại Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014.

4/ *Thay đổi trong Ban điều hành:*

Tháng 12/2021, Công ty đã miễn nhiệm ông Đoàn Minh An, theo đó, ông An không còn giữ chức vụ Phó tổng giám đốc Công ty do chấm dứt hợp đồng lao động.

5/ *Số lượng cán bộ, nhân viên - Tóm tắt chính sách đối với người lao động:*

5.1)- Số lượng lao động và cơ cấu lao động:

Đến 31/12/2021, toàn Công ty có 226 lao động (giảm 13 người so với 31/12/2020), trong đó:

- Cơ quan Công ty: 44 người;

- Thuyền viên: 151 người;

- Chi nhánh TP. HCM: 02 người;

- Chi nhánh Hải Phòng: 31 người.

5.2). Các chính sách đối với người lao động:

5.2.1) Chính sách phát triển nguồn nhân lực:

Do luôn xác định yếu tố “*nguồn vốn con người*” có vai trò quan trọng và là nhân tố quyết định sự thành công của doanh nghiệp nên Ban Lãnh đạo Công ty luôn quan tâm đến việc nâng cao chất lượng lao động.

Có thể tóm tắt các biện pháp cơ bản để phát triển nguồn nhân lực của Công ty như sau:

- Ưu tiên tuyển chọn và đưa cán bộ quản lý, chuyên viên nghiệp vụ có năng lực tham gia các khoá đào tạo, cập nhật kiến thức chuyên môn để phục vụ cho các kế hoạch đầu tư phát triển của Công ty.

- Quan tâm bảo vệ quyền lợi và cải thiện chất lượng cuộc sống (lương, chế độ bảo hiểm, chăm sóc y tế, đời sống tinh thần...), môi trường làm việc thuận lợi cho người lao động trong Công ty.

- Áp dụng chính sách phù hợp với người lao động để thu hút đội ngũ cán bộ quản lý, sỹ quan thuyền viên, chuyên viên có trình độ, năng lực và tâm huyết đến làm việc cho Công ty, khắc phục tình trạng thiếu nhân lực trong Công ty.

- Bên cạnh những lao động lâu năm, Công ty sẽ tập trung phát triển thêm các lao động mới, trẻ hơn và có trình độ chuyên môn phù hợp hơn vào những vị trí thích hợp.

- Áp dụng chính sách trả lương, thưởng (nếu có) theo thỏa thuận đối với cho từng nhóm đối tượng tùy theo năng lực, trình độ, hiệu quả công tác, chất lượng chuyên môn và nhu cầu phát triển của Công ty để khuyến khích người lao động gắn bó với Công ty.

5.2.2) Chính sách lương, thưởng, phúc lợi:

- Hiện nay, Công ty DDM đã xây dựng, đăng ký với cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền hệ thống thang, bảng lương của Công ty.

- Công ty được tổ chức dưới hình thức “*công ty mẹ - con*” và “*trụ sở chính - chi nhánh phụ thuộc*”. Cơ quan Công ty và các Chi nhánh đóng vai trò “*công ty mẹ*”. Các chi nhánh được hưởng quyền tự chủ trong các hoạt động SXKD dưới hình thức nhận giao vốn - khoán lãi, toàn quyền chủ động trong việc trả lương cho người lao động. Các công ty con, công ty liên kết hoạt động theo Luật Doanh nghiệp. Việc trả lương ở Công ty mẹ trong phạm vi tổng quỹ lương do ĐHĐCĐ thông qua.

Công ty áp dụng cơ chế trả lương gắn liền với hiệu quả công việc của từng người lao động. Đó là phương pháp phù hợp để thực hiện chính sách thu hút và động viên người lao động trong Công ty.

- Định kỳ hàng tháng trả lương cho cán bộ, nhân viên. Riêng đối với sỹ quan thuyền viên, Công ty sẽ trả lương vào tài khoản, trả trực tiếp trên tàu (hoặc trả cho gia đình theo ủy quyền) theo hợp đồng lao động đã ký kết.

- Ngoài các chính sách, chế độ quy định tại “*Thỏa ước lao động tập thể*” được Công đoàn Công ty ký với Tổng giám đốc Công ty, Công ty còn áp dụng các chính sách hỗ trợ ưu tiên tuyển dụng đối với những trường hợp là con, em ruột, người quen của người lao

động nếu đáp ứng yêu cầu tuyển dụng; Thăm hỏi đau ốm, thăm hiếu - hỷ đối với người lao động và người nhà theo quy định chung; Tổ chức cho người lao động đi tham quan, nghỉ mát hàng năm và được hưởng chế độ thưởng động viên vào các ngày lễ, tết hoặc khi có công lao đột xuất...

C/ Về đầu tư phát triển:

- Năm 2021, Tổng giám đốc đã cho phép Chi nhánh Hải Phòng thực hiện việc thanh lý 01 xe tải nhỏ và 01 rơ moóc đã hết khấu hao và có tình trạng kỹ thuật kém nhằm cơ cấu lại đội xe tránh để ảnh hưởng đến kết quả SXKD.

- Thực hiện Nghị quyết số 06.2021/NQ-HĐQT ngày 19/10/2021 của HĐQT Công ty, Tổng giám đốc đã chỉ đạo các cá nhân, phòng ban liên quan thực hiện các thủ tục để DDM thoái vốn tại DMDC. Tuy nhiên, do còn nhiều vướng mắc, việc đấu giá tài sản chuyển nhượng cổ phần vẫn chưa thực hiện được.

- Do phía ngân hàng chưa chấp thuận xóa khoản nợ lãi 42,7 tỷ đồng cho khoản vay đầu tư xây dựng Nhà máy VDS nên đến nay vẫn chưa giải thể được Công ty VDS.

- Công ty đã tạm dừng hoạt động từ tháng 9/2018 và hiện nay, các cổ đông đang làm các thủ tục để tái cơ cấu đối với Công ty DHP Lines.

D/ Tình hình hoạt động của công ty con - Dong Do CMC

- Bên cạnh các công ty liên kết khác, Công ty cổ phần Cung ứng Thuyền viên Đông Đô (**Dong Do CMC**) đang hoạt động có hiệu quả, cụ thể như sau:

+ Doanh thu: 53,33 tỷ VNĐ (bằng 136% kế hoạch);

+ Lợi nhuận: 1,70 tỷ VNĐ

E. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a/ Cổ phần:

Tổng số cổ phần của Công ty là 12.244.495 cổ phần, trong đó:

*/ Xét theo loại cổ phần: 100% là cổ phần phổ thông.

*/ Xét theo tính chất lưu hành, số cổ phần trên được chia ra 12.244.492 cổ phần đang lưu hành và 03 cổ phần là cổ phiếu quỹ.

b/ Cơ cấu cổ đông:

Tính đến ngày 22/03/2022, cơ cấu cổ đông được phân loại như sau:

*/ Xét theo số lượng nắm giữ:

- Cổ đông Nhà nước (cũng là cổ đông nắm cổ phần chi phối): 48,97%

- Cổ đông ngoài Nhà nước: 51,03%

*/ Xét theo phạm vi địa lý:

- Cổ đông trong nước : 12.231.123 cổ phần, chiếm 99,89%

- Cổ đông nước ngoài : 13.372 cổ phần chiếm 0,11%

c/ Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Số cổ phiếu quỹ là 03 cổ phần. Trong năm, Công ty không giao dịch cổ phiếu quỹ.

F. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội

Trong hoàn cảnh ngành vận tải biển gặp nhiều khó khăn, Công ty đang nỗ lực tiết giảm tối đa chi phí, trong đó có các yếu tố đầu vào cho hoạt động SXKD.

Từ hai năm nay, Công ty đã chuyển sang sử dụng nhiên liệu hàm lượng lưu huỳnh thấp để giảm thiểu ô nhiễm khí thải.

Với chủ trương sử dụng các nguồn lực hợp lý, tiết kiệm để vừa nâng cao hiệu quả SXKD vừa góp phần bảo vệ môi trường, năm 2021, Công ty đã sử dụng tổng giá trị nguyên liệu, vật liệu là 37,163 tỷ đồng tăng 112% so với cùng kỳ năm trước (trong khi tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 160%).

Về chính sách liên quan đến người lao động bao gồm việc trả lương và các chế độ đãi ngộ khác (Mời Quý vị tham khảo mục 5.2.1 và 5.2.2 mục B phần II)

III/ Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc

1/ Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh:

Khái quát tình hình chung:

- Đại dịch COVID-19 kéo dài đã đẩy kinh tế thế giới rơi vào trạng thái khủng hoảng trầm trọng nhất kể từ năm 1930 do gián đoạn chuỗi cung ứng, giá cả hàng hóa tăng cao. Các biện pháp phòng chống dịch bệnh và các hệ quả của nó đã ảnh hưởng đến các hoạt động kinh tế trên quy mô toàn cầu.

- Trong bối cảnh đó, từ đầu năm đến cuối năm 2021, chỉ số BDI tăng 203%, BCI tăng 229%, BPI tăng 173%, BSI tăng 203% và BHSI tăng 196%. Sự hồi phục mạnh mẽ của thị trường vận tải biển do các nước mở cửa trở lại, nhu cầu vận chuyển hàng hóa hồi phục trở lại sau đại dịch.

- Đội tàu của công ty đa số đã nhiều tuổi lại được đầu tư vào thời điểm giá tàu rất cao (từ năm 2007-2010) dẫn đến khấu hao lớn, lãi vay phát sinh cao làm giá thành vận tải luôn ở mức cao. Tuy nhiên, nhờ thị trường vận tải biển tăng trưởng khá, nên trong năm, Công ty đã đảm bảo được dòng tiền để trả nợ các tổ chức tín dụng, duy trì hoạt động thường nhật và có lợi nhuận là 28,7 tỷ đồng.

- Bên cạnh đó, các hoạt động khác của Công ty như cho thuê văn phòng, cho thuê và xuất khẩu thuyền viên vẫn duy trì doanh thu và lợi nhuận ổn định.

- Sự ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch bệnh Covid-19 đã tác động trực tiếp đến hoạt động SXKD, nhưng dưới sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của HĐQT, Ban Lãnh đạo và tập thể người lao động của Công ty đã nỗ lực, phát huy tính chủ động, sáng tạo và cố gắng trên toàn diện các mặt hoạt động, góp phần quan trọng trong việc duy trì sự ổn định cũng như đạt kết quả khả quan của Công ty như đã trình bày.

2/ Về tình hình tài chính đến ngày 31/12/2021:

a/ Tình hình tài sản: Tổng tài sản	:	620.333.256.350 đồng
- Tài sản ngắn hạn	:	156.730.669.721 đồng,
- Tài sản dài hạn	:	463.602.337.109 đồng,
b/ Tình hình Tổng nguồn vốn	:	620.333.256.350 đồng
- Nợ phải trả	:	1.403.922.377.459 đồng
- Vốn chủ sở hữu	:	-783.589.370.629 đồng

3/ Về các mặt công tác khác:

- Trong năm, Công ty tích cực phối hợp và hỗ trợ có hiệu quả đối với Công ty cổ phần Cung ứng thuyền viên Đông Đô trong việc cho thuê thuyền viên.

- Tiếp tục duy trì bộ máy của Công ty theo hướng tinh gọn nhằm đáp ứng hiệu quả nhiệm vụ SXKD trong tình hình mới và tăng cường hiệu quả công tác quản lý - điều hành của Lãnh đạo Công ty đến các phòng ban, đơn vị.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc tuyển dụng để bổ sung nguồn thuyền viên đang thiếu, đồng thời, thực hiện việc bồi dưỡng chuyên môn cho lực lượng sỹ quan quản lý, sỹ quan vận hành nhằm nâng cao chất lượng thuyền viên của Công ty.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung hoàn thiện hệ thống các văn bản nội bộ nhằm nâng cao năng lực trong công tác quản lý, phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh của mình.

- Rà soát lại định mức chi phí, định mức kinh tế kỹ thuật nhằm triệt để cắt giảm những chi phí không hợp lý.

4/ Kế hoạch phát triển trong tương lai:

4.1/ Mục tiêu chung: Kiên trì mục tiêu cơ cấu lại công ty, điều chỉnh tình hình tài chính, siết chặt quản lý, tiết kiệm chi phí, cải thiện chất lượng lao động và hiệu quả quản lý, điều hành Công ty với mục tiêu cải thiện lợi nhuận, dòng tiền, giảm chi phí lãi vay ngân hàng, giảm và tiến tới bù đắp lỗ lũy kế trong thời gian ngắn nhất.

4.2/ Biện pháp thực hiện:

- Trong năm, Công ty tiếp tục triển khai cơ cấu lại tài chính doanh nghiệp, cụ thể là cơ cấu lại các khoản vốn vay dài hạn, nhằm tạo chuyển biến lớn tình hình tài chính chung của Công ty.

- Công ty vận hành theo các quy luật của thị trường, tiếp tục rà soát, củng cố nguồn lực hiện có, thực hành triệt để nhiệm vụ tiết kiệm chi - tăng cường hiệu quả SXKD.

- Hoạt động vận tải biển tiếp tục giữ vai trò chủ đạo, kết hợp với các hoạt động SXKD phụ và dịch vụ khác như: Môi giới hàng hải, hoạt động vận tải bộ, cho thuê văn phòng... để cải thiện doanh thu và hiệu quả kinh doanh.

- Xuất phát từ khả năng hiện có, trong những năm tới, Công ty có kế hoạch tập trung phát triển mảng kinh doanh khai thác các con tàu hiện có, đồng thời, phải tăng cường hiệu

quả quản lý, khai thác đội tàu thông qua việc kết hợp hiệu quả giữa cho thuê định hạn và tự khai thác tàu. Bên cạnh mảng kinh doanh vận tải biển, cần đẩy mạnh các mảng hoạt động dịch vụ khác để cải thiện doanh thu, tận dụng triệt để các nguồn lực trong Công ty.

5/ Giải trình nội dung mà đơn vị kiểm toán kiểm toán chưa chấp nhận:

Trong Báo cáo tài chính 2021 đã được kiểm toán, đơn vị kiểm toán đưa ra 02 ý kiến ngoại trừ:

Ý kiến thứ nhất: “Từ ngày 13/9/2014, theo Biên bản bàn giao tài sản số 09/2014/BBBG/DDM-PVB ngày 13/9/2014 về việc xử lý công nợ theo yêu cầu của các tổ chức tín dụng, Công ty đã bàn giao tàu Đông Mai cho Ngân hàng TMCP PVcomBank (Ngân hàng đồng tài trợ vốn vay cùng Ngân hàng TMCP Hàng Hải) và tạm dừng trích lãi vay phải trả ngân hàng đối với khoản nợ vay thế chấp là tàu Đông Mai cũng như khấu hao TSCĐ đối với con tàu này với số lãi vay và khấu hao TSCĐ tương ứng là 713.695.304 đồng và 718.202.444 đồng. Giá trị khoản gốc vay, lãi vay phải trả: 291.030.252.528 đồng đang được theo dõi trên tài khoản Phải trả khác và giá trị còn lại của tàu Đông Mai: 158.710.066.366 đồng hiện đã được theo dõi trên tài khoản Phải thu khác.

Tại thời điểm kiểm toán, chúng tôi chưa thu thập được đầy đủ các hồ sơ có liên quan đến việc xử lý khoản nợ vay này (ngoài biên bản bàn giao tài sản nêu trên) từ phía ngân hàng cho vay, nên chúng tôi chưa thể đưa ra ý kiến về việc tạm dừng trích khấu hao, chi phí lãi vay phải trả và nguyên giá tài sản cố định như Công ty đang thực hiện.”

Công ty giải trình như sau: Công ty DDM đã nhiều lần gửi công văn yêu cầu Ngân hàng PVcomBank thu xếp thời gian họp và hai bên đã làm việc để bàn việc giải quyết tồn tại trên, nhưng đến nay, hai bên vẫn chưa thống nhất được hướng giải quyết cụ thể (trong đó chủ yếu là xác định giá trị tàu Đông Mai để xử lý tài sản đảm bảo). Do đó, Công ty vẫn chưa có các hồ sơ liên quan làm tài liệu chứng minh cho các nội dung trên.

Ý kiến thứ hai: “Số lỗ lũy kế của Công ty tại thời điểm 31/12/2021 là 923.251.176.030 đồng, nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2021 là 1.395.431.601.972 đồng vượt quá tổng tài sản 608.550.798.384 đồng với số tiền là 786.880.803.588 đồng. Khả năng tiếp tục hoạt động của Công ty phụ thuộc vào khả năng sinh lời trong tương lai và sự tiếp tục hỗ trợ tài chính từ các chủ sở hữu vốn.”, Công ty DDM xin giải trình như sau:

Kể từ năm 2008 đến 2020, hai nguyên nhân chủ yếu gây nên thua lỗ của Công ty DDM nói riêng và các công ty vận tải biển khác nói chung là:

Thứ nhất, thị trường vận tải biển sụt giảm rất mạnh (từ năm 2008 đến 2020, chỉ số BDI của ngành vận tải biển giảm đến 90%) làm doanh thu của ngành sụt giảm rất mạnh, trong khi đó các chi phí của doanh nghiệp không những không giảm mà còn có một số khoản mục bị tăng thêm, làm cho Công ty bị thua lỗ.

Thứ hai, phần lớn các con tàu có vốn đầu tư lớn và được đầu tư bằng vốn vay USD. Trong thời gian 2008 đến 2020, tỷ giá VND/USD hàng năm đều được Ngân hàng nhà nước điều chỉnh tăng, gây nên một số lỗ chênh lệch tỷ giá lớn, ảnh hưởng tới kết quả kinh

doanh của Công ty. Mặt khác, chi phí khấu hao tài sản cố định hàng năm cũng rất lớn (từ khoảng 55 tỷ đến 75 tỷ đồng/năm), lãi vay ngân hàng phát sinh nhiều (khoảng 30 tỷ hàng năm). Những nguyên nhân đó đã gây ra số lỗ lũy kế nêu trên. Tuy nhiên, dòng tiền hàng năm của Công ty vẫn là số dương (+) nên Công ty vẫn tiếp tục hoạt động bình thường.

Năm 2021, Công ty kinh doanh đã có lãi hơn 28 tỷ đồng và có đà phục hồi trở lại trong những năm tiếp theo.

IV/ Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Các hoạt động giám sát của HĐQT về hoạt động của Công ty:

Định kỳ hàng tháng hoặc ngay khi cần thiết, HĐQT Công ty tham dự cuộc họp giao ban và các cuộc họp khác do Ban lãnh đạo Công ty chủ trì (với thành phần gồm Tổng giám đốc điều hành, các Phó Tổng giám đốc, Giám đốc các Chi nhánh và Trưởng, Phó các phòng ban trong Công ty) để lắng nghe, cập nhật thường xuyên báo cáo tình hình, diễn biến hoạt động kinh doanh. Từ đó, HĐQT đưa ra các chỉ đạo kịp thời liên quan đến việc thực hiện các nội dung trong Nghị quyết ĐHĐCĐ và các Nghị quyết khác của HĐQT, cũng như đôn đốc Ban Điều hành thực hiện các ý kiến chỉ đạo đó với mục tiêu nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Các công tác giám sát, chỉ đạo thường xuyên là:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021 trên cơ sở bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Đánh giá, phân tích, dự báo tình hình thị trường, tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD, huy động các nguồn lực để thực hiện kế hoạch đề ra.

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quản lý nội bộ của Công ty phù hợp với pháp luật hiện hành và tình hình Công ty.

- Kiểm tra việc chấp hành, tuân thủ pháp luật và các quy định khác của nhà nước.

- Thường xuyên thực hiện đúng và đầy đủ Quy chế phối hợp công tác giữa HĐQT, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc điều hành Công ty.

- Các công tác khác của HĐQT theo chức năng, nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ Công ty.

2. Đánh giá chung về Ban Điều hành Công ty:

- Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ dưới quyền đã thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp tận dụng những thuận lợi của thị trường vận tải biển và nguồn nhân lực hiện có để hoàn thành vượt kế hoạch SXKD do ĐHĐCĐ giao.

- Tổng giám đốc điều hành đã chỉ đạo các các bộ phận giúp việc, các phòng ban tham mưu nghiệp vụ thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch, hạng mục công việc nhằm thực hiện các chỉ đạo của HĐQT, nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2021.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Với việc thị trường vận tải biển đã được cải thiện, Hội đồng quản trị công ty chỉ đưa ra các giải pháp ngắn hạn, cụ thể như sau:

a/ Hoạt động vận tải biển vẫn giữ vai trò chủ đạo trong các hoạt động của Công ty. Tận dụng thị trường vận tải biển đang thuận lợi, Công ty sẽ tích cực khai thác đẩy mạnh doanh thu và dòng tiền. Ngoài ra, để giảm thiểu những tác động bất lợi khác, Công ty sẽ phải tiếp tục duy trì mối quan hệ với những khách hàng hoặc đối tác hợp tác có uy tín cũng như thiết lập thêm các mối quan hệ khác nhằm khai thác các tàu có hiệu quả và tránh bị off - hire trong quá trình khai thác, đồng thời cần siết chặt hơn nữa công tác quản lý kỹ thuật và quản lý chi phí...

b/ Xây dựng và tổ chức thực hiện có kết quả chương trình tái cơ cấu tài chính doanh nghiệp khi có đủ điều kiện.

V/ Quản trị công ty

1/ Hội đồng quản trị

a/ Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

a.1/ Ông Nguyễn Ngọc Ánh (Sinh năm 1969) - Chủ tịch HĐQT Công ty

Ông Nguyễn Ngọc Ánh (Kỹ sư máy tàu biển) hiện nay là Chủ tịch HĐQT Công ty. Ông Nguyễn Ngọc Ánh được bầu làm Chủ tịch HĐQT Công ty kể từ tháng 04/2021. Ông đã có thời gian công tác tại các đơn vị như sau:

* Từ tháng 04/2021 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty DDM

* Từ tháng 03/2020 đến nay: Trưởng ban Quản lý Thuyền viên và Tàu biển Vinalines kiêm Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH MTV Vận tải Biển Đông.

* Từ tháng 01/2007 đến tháng 03/2020: Kinh qua các vị trí công tác Phó giám đốc/ Quyền Tổng giám đốc/Thành viên/Chủ tịch HĐTV kiêm Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Vận tải Biển Đông.

* Từ tháng 09/2002 đến tháng 12/2007: Kinh qua các vị trí công tác Phó trưởng Phòng Kỹ thuật/Trưởng phòng Kỹ thuật/Trưởng phòng Quản lý tàu tại Công ty Vận tải Biển Đông.

* Tháng 11/2000 đến tháng 08/2002: Công tác tại Phòng tàu biển - Cục Đăng kiểm Việt Nam tại Hà Nội

* Từ tháng 12/1992 đến tháng 10/2000: Giảng viên tại Trường Đại học Hàng hải

Số cổ phần do cá nhân ông Nguyễn Ngọc Ánh đang nắm giữ tính đến ngày 25/03/2020: 0 cổ phần. Số cổ phần nhà nước do ông Nguyễn Ngọc Ánh được đại diện nắm giữ là 19% vốn điều lệ.

a.2/ Các thành viên Hội đồng quản trị

Danh sách thành viên HĐQT Công ty

Stt	Họ và tên	Chức danh trong HĐQT	Số cổ phần cá nhân nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu cá nhân	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Ánh	Chủ tịch	0	0%	Được bầu làm Chủ tịch HĐQT từ tháng 04/2021. Đại diện VIMC: 19% vốn điều lệ.
2	Nguyễn Duy Luân	Thành viên	1.498.682	12,24%	Được bầu lại làm TGD từ tháng 10/2020. Đại diện VIMC: 15% vốn điều lệ.
3	Nguyễn Văn Cường	Thành viên	0	0%	Được bầu làm ủy viên HĐQT từ ngày 25/05/2018. Đại diện VIMC: 14,97% vốn điều lệ.
4	Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên	876.520	7,16%	Được bầu lại làm ủy viên HĐQT từ ngày 12/04/2017
5	Bùi Nhật Truyền	Thành viên	0	0%	Kiểm Phó Tổng giám đốc Công ty. Được bầu làm thành viên HĐQT từ ngày 22/04/2021

a.3/ Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Các cuộc họp của HĐQT Công ty (tính đến ngày 31/12/2021):

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Ngọc Ánh	3/3	100%	
	(Ông Hoàng Lê Vượng)	(3/3)	(100%)	
2	Ông Nguyễn Duy Luân	6/6	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Cường	6/6	100%	
4	Ông Nguyễn Quốc Khánh	6/6	100%	
5	Ông Bùi Nhật Truyền	3/3	100%	
	(Ông Đoàn Minh An)	(3/3)	(100%)	

Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức các họp mở rộng và các Phiếu lấy ý kiến, nội dung cụ thể như sau:

Stt	Nội dung công việc	Kết quả thực hiện	Ghi chú
I	NGHỊ QUYẾT		
1	Số 01-2021/NQ-HĐQT ngày 05/02/2021		
	1. HĐQT nhất trí thông qua các nội dung sau:		
	1.1- Kết quả hoạt động SXKD, đầu tư phát triển năm 2020.	-	-
	1.2- Ghi nhận kế hoạch năm 2021 đã NĐDVG báo cáo Tổng công ty.	-	-
	2. HĐQT yêu cầu Tổng giám đốc điều hành thực hiện một số nhiệm vụ: - Thực hiện kế hoạch SXKD; - Củng cố công tác quản lý, điều hành; - Triển khai thoái vốn góp ở một số công ty có vốn góp.		
2	<u>Số 02-2021/NQ-HĐQT ngày 25/02/2021</u>		
	- HĐQT thông qua chủ trương tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2021	- Đã hoàn thành.	
3	<u>Số 03-2021/NQ-HĐQT - 09/4/2021</u>		
	1. HĐQT chấp thuận và thông qua các nội dung sau:		
	1.1- Nội dung về công tác nhân sự: Thông qua chủ trương bổ nhiệm Trưởng phòng Tài chính - Kế toán		
	- Thay đổi Người đại diện phần vốn tại Dong Do CMC.		
	1.2- Các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên 2021:	- Đã thực hiện	

	1.3- Đối với các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2021 của Công ty Dong Do CMC.		
	1.4- Các nội dung khác:		
	- HĐQT nhất trí thông qua nội dung các Báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên 2021.	- Đã thực hiện.	
	- HĐQT thống nhất với các nội dung sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020.	- Đã hoàn thành.	
	- HĐQT thông qua nội dung các Quy chế mới xây dựng theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 bao gồm: Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị; Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.	- Đã hoàn thành.	
	2. HĐQT yêu cầu TGD điều hành:		
	2.1- Triển khai công tác nhân sự của Công ty theo đúng quy chế.	- Đã hoàn thành.	
	2.2- Công tác chuẩn bị tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2021 theo đúng kế hoạch.	- Đã thực hiện.	
	2.3- Giao Ban lãnh đạo nghiên cứu và đề xuất bán những tàu khai thác không hiệu quả theo tinh thần chỉ đạo của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam.		Chưa có nội dung cụ thể.
	2.4- Đối với công tác thoái vốn tại các đơn vị liên kết cần phải làm quyết liệt trong năm 2021.	- Đã và đang triển khai thực hiện các thủ tục liên quan.	
4	<u>Số 04-2021/NQ-HĐQT ngày 22/4/2021</u>		
	HĐQT nhất trí:	- Đã thực hiện.	

	<p>- Bầu ông Nguyễn Ngọc Ánh, Thành viên HĐQT làm Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2017-2022.</p> <p>- Bầu bổ sung ông Bùi Nhật Truyền - Phó TGD Công ty làm Thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2017-2022.</p>		
5	<u>Số 05-2021/NQ-HĐQT ngày 18/8/2021</u>		
	1. HĐQT chấp thuận và thông qua kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2021 và ghi nhận dự kiến kế hoạch hoạt động SXKD 6 tháng cuối năm 2021.		
	2. HĐQT giao nhiệm vụ cho Tổng giám đốc điều hành về thúc đẩy SXKD, tái cơ cấu tại các đơn vị có vốn góp.		
II	CÁC CÔNG TÁC KHÁC		
1	Lắp đặt hệ thống quản lý nước ballast cho tàu Đông Ba	Thông báo số 07/TB-HĐQT ngày 14/01/2021 phê duyệt kế hoạch trang bị và lắp đặt thiết bị quản lý nước dẫn cho tàu Đông Ba theo Tờ trình.	Đã hoàn thành
2	Tái cơ cấu khoản vốn góp của DDM tại DMDC	Thông báo số 09/TB-HĐQT ngày 18/01/2021 về tiếp tục triển khai và chủ động xây dựng các phương án phù hợp với quy định nhằm bảo toàn nguồn vốn của DDM.	
3	Bổ nhiệm lại Tổng giám đốc điều hành	Quyết định số 08/QĐ-HĐQT ngày 05/02/2021 bổ nhiệm lại Tổng giám đốc điều hành	
4	Bổ nhiệm lại cán bộ	Thông báo số 22/TB-HĐQT ngày 05/02/2021 chấp thuận việc bổ nhiệm Trưởng phòng	

		TH; Trưởng phòng PC-ATHH và Phó Trưởng phòng TCKT.	
5	Công tác tái tục bảo hiểm thân vỏ đội tàu năm 2021/2022	HĐQT đã có Thông báo số 23/TB-HĐQT ngày 05/02/2021 chấp thuận phương án mua bảo hiểm thân vỏ đội tàu năm 2021/2022.	
6	Bổ nhiệm Phó Trưởng phòng Tổng hợp	HĐQT đã có Thông báo số 36/TB-HĐQT ngày 04/3/2021 chấp thuận bổ nhiệm Phó Trưởng phòng TH.	
7	Nội dung Người đại diện phần vốn góp của DDM biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty Đông Đô CMC	HĐQT đã có Thông báo số 55/TB-HĐQT ngày 13/4/2021 yêu cầu TGD chỉ đạo NĐDPV của DDM tại CMC triển khai thực hiện các chỉ đạo tại đây.	
8	Bổ nhiệm lại cán bộ	HĐQT đã có Thông báo số 93/TB-HĐQT ngày 15/6/2021 chấp thuận bổ nhiệm tiếp tục Phó Trưởng phòng TCKT và Phó Trưởng phòng KTVT.	
9	Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021	HĐQT đã có Thông báo số 100/TB-HĐQT ngày 07/7/2021 nhất trí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập.	
10	Bổ nhiệm Trưởng phòng Quản lý thuyền viên	HĐQT đã có Thông báo số 105/TB-HĐQT ngày 16/7/2021 chấp thuận bổ nhiệm Trưởng phòng Quản lý Thuyền viên	

b/ Đánh giá công tác quản trị doanh nghiệp:

- Trong năm, HĐQT Công ty đã thực hiện đúng và đủ các nội dung cơ bản của Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2021 với tinh thần trách nhiệm cao. HĐQT Công ty đã hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để Tổng giám đốc điều hành hoàn thành nhiệm vụ của mình. Trong các vụ việc cấp bách, đề ra chủ trương nhanh chóng, HĐQT Công ty đã nhóm họp ngay hoặc xin ý kiến các thành viên HĐQT qua điện thoại/E-mail để đảm bảo công việc điều hành thường nhật của Ban Lãnh đạo Công ty.

- Một số tồn tại:

+ Mặc dù Công ty đã tích cực phối hợp với các bên liên quan hoàn thành các thủ tục chuyển nhượng tài sản tại Công ty TNHH Sửa chữa tàu biển VDS, nhưng do một số lý do khách quan, đến nay, việc thoái vốn tại đây vẫn chưa thực hiện xong.

+ Việc xử lý dứt điểm khoản nợ vay mua tàu Đông Mai vẫn chưa thống nhất được giữa hai bên. Nguyên nhân là do, mặc dù Công ty và PVcomBank đã có nhiều văn bản trao đổi và gặp gỡ họp bàn, nhưng hai bên vẫn chưa thống nhất được cách thức xử lý dứt điểm khoản vay này.

2/ Ban Kiểm soát:

a/ Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

- Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	bà Nguyễn Thị Hằng	Trưởng ban	Tháng 04/2017	Cử nhân kinh tế
2	bà Nguyễn Ngọc Thùy Dung	Thành viên	Tháng 04/2021	Cử nhân kinh tế
3	bà Nguyễn Thị Thanh Loan	Thành viên	Tháng 05/2019	Cử nhân Tài chính kế toán

- Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	bà Nguyễn Thị Hằng	04/04	100%	100%	
2	bà Nguyễn Ngọc Thùy Dung	03/03	100%	100%	
3	bà Nguyễn Thị Thanh Loan	04/04	100%	100%	

- Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc và cổ đông:

Trong năm 2021, BKS tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. BKS tiếp tục duy trì mối quan hệ và hợp tác thường xuyên với Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty để thực hiện nhiệm vụ của mình trong việc giám sát các hoạt động của Công ty, đảm bảo cho các hoạt động của Công ty được diễn ra thường xuyên, tuân thủ pháp luật và Điều lệ Công ty; bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của các cổ đông.

BKS đã tham gia các cuộc họp định kỳ và đột xuất của HĐQT Công ty; rà soát tính hợp lệ, hợp pháp trong việc ban hành các Văn bản của Hội đồng quản trị, Ban điều hành; thẩm định báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh và báo cáo tài chính của Công ty;

Trong hoạt động, BKS giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị Quyết ĐHĐCĐ, việc đưa ra các quyết định, nghị quyết của HĐQT và việc quản lý của Ban điều hành trong việc tổ chức SXKD, quản lý vốn và tài sản của Công ty cũng như việc thực hiện các nghị quyết, quyết định khác của ĐHĐCĐ và HĐQT.

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp nội bộ (gồm: 01 trực tiếp, 03 trực tuyến). Ngoài ra, do tình hình dịch bệnh covid-19 phức tạp và các biện pháp giãn cách xã hội, Ban kiểm soát đã thông qua ứng dụng Zalo nhóm để trao đổi, thảo luận các vấn đề liên quan đến hoạt động của mình. Ban kiểm soát thực hiện theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành, Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức hoạt động cũng như kế hoạch hoạt động của ban kiểm soát trong năm 2021 và tuân thủ theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

- Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác:

BKS đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc đã hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ như: cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty; BKS được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, họp giao ban của Công ty và các cuộc họp khác.

Các báo cáo, ý kiến tham gia của BKS đối với hoạt động quản lý, điều hành, tình hình ghi chép sổ sách kế toán và lập Báo cáo tài chính định kỳ tại Công ty đều được gửi tới Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

Nhìn chung, công tác phối hợp giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác là đầy đủ và chặt chẽ.

- Hoạt động khác của BKS:

Trong năm 2021, BKS đã tiến hành 03 cuộc họp/trao đổi với các nội dung chính sau: hoàn thiện Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021; thảo luận, thống nhất kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch năm 2022; lập chương trình, nội dung cụ thể cho các đợt kiểm tra, đánh giá; thảo luận, thống nhất nội dung kết quả các đợt kiểm tra, đánh giá các hoạt động của Công ty, các nội dung thẩm định báo cáo tài chính của Công ty; nêu các khuyến nghị cần thiết với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành.

3. Các giao dịch, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

a/ Thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021:

Stt	Nội dung	Mức thù lao năm 2021 (đồng)
1	Thù lao của Chủ tịch HĐQT	5.000.000
2	Thù lao của thành viên HĐQT	4.000.000
3	Thù lao của thành viên Ban kiểm soát	3.000.000

b/ Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Trong năm 2021, có các giao dịch của cổ đông nội bộ như sau:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
	Không có						

c/ Trong năm 2021, các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không ký và thực hiện các hợp đồng hoặc các giao dịch với cổ đông nội bộ khác của Công ty cũng như các công ty con và các công ty có liên quan khác.

4. Báo cáo tài chính

Ý kiến kiểm toán và Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 đã được đăng tải và có thể tra cứu trên trang thông tin điện tử của Công ty thông qua trang web: www.dongdomarine.com.vn hoặc trang thông tin điện tử của Ủy ban Chứng khoán nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Nguyễn Duy Luân